

Số: /STP-TTtr

Tuyên Quang, ngày tháng 11 năm 2022

V/v báo cáo công tác thi hành pháp luật  
về xử lý vi phạm hành chính năm 2022

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ Quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước; Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 của Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Thông tư 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022 - 2025.

Để kịp thời tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp, Hội đồng nhân dân tỉnh đúng thời hạn quy định, Sở Tư pháp đề nghị các cơ quan, đơn vị (như kính gửi) báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022, cụ thể như sau:

### **1. Nội dung báo cáo:**

- Theo mẫu Đề cương Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và 02 bảng tổng hợp số liệu được ban hành kèm theo Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/02/2018 của Bộ Tư pháp (được đăng tải trên Website của Sở Tư pháp, địa chỉ: [www.tuphaptuyenquang.gov.vn/muc/Xu\\_ly\\_vi\\_pham\\_hanh\\_chinh\\_theo\\_doi\\_thi\\_hanh\\_phap\\_luat/van\\_ban\\_chi\\_dao\\_dieu\\_hanh-Mẫu\\_số\\_01\\_và\\_Mẫu\\_số\\_02\\_kèm\\_theo\\_Văn\\_bản\\_này](http://www.tuphaptuyenquang.gov.vn/muc/Xu_ly_vi_pham_hanh_chinh_theo_doi_thi_hanh_phap_luat/van_ban_chi_dao_dieu_hanh-Mau_số_01_và_Mẫu_số_02_kèm_theo_Văn_bản_này)); đồng thời tích hợp nội dung

báo cáo kết quả thực hiện Đề án Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022-2025 theo nhiệm vụ được giao Kế hoạch thực hiện Đề án Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022-2025 (Ban hành kèm theo Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang).

- Để đảm bảo số liệu phục vụ báo cáo của Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị bổ sung nội dung thống kê xử lý vi phạm hành chính theo lĩnh vực trong báo cáo kết quả công tác xử lý vi phạm hành chính của đơn vị theo Mẫu số 03 kèm theo Văn bản này.

## **2. Thời điểm lấy số liệu báo cáo**

Thời điểm lấy số liệu báo cáo: Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 15/11/2022.

## **3. Thời hạn gửi báo cáo**

Báo cáo của các cơ quan, đơn vị gửi về Sở Tư pháp trước ngày **30/11/2022** để tổng hợp, xây dựng báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định

Trân trọng đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm phối hợp thực hiện./.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên (Thực hiện);
- Giám đốc Sở (Báo cáo);
- Phòng Tư pháp các huyện, TP;
- Trang TTĐTSTP (đăng tải);
- Lưu: VT, TTr (Số.01b).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đặng Thị Thanh Hương**

# BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số: ..../BC-. ngày.../.../2022 .....)

(Mẫu số 01)

STT	Cơ quan/đơn vị ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính	Tổng số vụ vi phạm			Tổng số đối tượng bị xử phạt						Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính	Kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính					
		Số vụ bị xử phạt vi phạm hành chính	Số vụ chuyển truy cứu trách nhiệm hình sự	Số vụ áp dụng biện pháp thay thế nhắc nhở đối với người chưa thành niên	Tổ chức	Cá nhân				Số quyết định đã thi hành		Số quyết định hoãn, miễn, giảm	Số quyết định bị cưỡng chế thi hành	Số quyết định bị khiếu nại, khởi kiện	Tổng số tiền phạt thu được	Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu	
						Nam		Nữ									Đối tượng khác bị xử phạt như cá nhân (hộ gia đình, cộng đồng dân cư...)
						Dưới 18 tuổi	Từ đủ 18 tuổi trở lên	Dưới 18 tuổi	Từ đủ 18 tuổi trở lên								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1																	
2																	
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

### Giải thích Mẫu số 1:

(\*) Mẫu này dùng để tổng hợp số liệu báo cáo về tình hình xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành và địa phương.

(1) Chữ viết tắt tên của cơ quan lập báo cáo.

(2) Tên của cơ quan lập báo cáo.

\* Cột (2) Ghi tên của từng cơ quan/đơn vị đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong kỳ báo cáo:

- Đối với UBND cấp huyện: Ghi cụ thể tên của cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo địa bàn (UBND quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, đơn vị hành chính tương đương và UBND cấp xã) đã ban hành quyết định xử phạt trong kỳ báo cáo;

- Đối với UBND cấp xã: Ghi cụ thể tên của UBND xã, phường, thị trấn đã ban hành quyết định xử phạt trong kỳ báo cáo;

\* Cột (17) và (18) đơn vị tính: Việt Nam đồng.

# BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số: ..../BC-. ngày..../...../2022 .....)

(Mẫu số 02)

STT	Biện pháp xử lý hành chính	Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị		Tổng số đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính		Tổng số đối tượng là người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế quản lý tại gia đình		Tình hình tổ chức thi hành quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính				
								Tổng số đối tượng đang chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng được hoãn chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng được miễn chấp hành thời gian còn lại
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Giáo dục tại xã, phường, thị trấn											
2	Đưa vào trường giáo dưỡng											
3	Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc											
4	Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc											

## Giải thích Mẫu số 2:

(\*) Mẫu này dùng để tổng hợp số liệu báo cáo về việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính.

(1) Chữ viết tắt tên của cơ quan lập báo cáo.

(2) Tên của cơ quan lập báo cáo.

- UBND cấp xã: Ghi đầy đủ số liệu đối với Biện pháp xử lý hành chính "Giáo dục tại xã, phường thị trấn" đã thực hiện trong kỳ báo cáo trên địa bàn;

- UBND cấp huyện: Ghi đầy đủ số liệu đối với tất cả các biện pháp xử lý hành chính đã thực hiện trong kỳ báo cáo trên địa bàn;

